

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN B  
THÀNH PHỐ H**

**Bản án số: 215/2021/HSST**

**Ngày 28 tháng 9 năm 2021**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Phương***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1. Ông Phạm Chương Dương**

**2. Ông Phạm Bá Xuân**

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận B, thành phố H.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Hiếu – Kiểm sát viên.***

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân B, Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 188/2021/HSST ngày 17/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Tuấn S** - sinh năm 1979; ĐKKHKT: số 57B phố P, phường T, quận B, thành phố H. Nơi ở: Không cố định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông: Nguyễn Hữu T (đã chết); Con bà: Trần Thị H – sinh năm 1956; Bị cáo có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 2. Danh chỉ bản số 299 lập ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại Công An Quận B.

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án (đã xóa án tích), 01 tiền sự (đã hết thời hiệu).

- Ngày 07/9/1996 Công an quận B xử phạt hành chính hành vi Cố ý gây thương tích.

- Bản án số 29/2007/HSST ngày 26/01/2007 của Toà án nhân dân quận H xử 26 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 02/01/2009. Thi hành án phí ngày 07/01/2008 (đã xóa án tích).

- Bản án số 147/2010/HSST ngày 28/4/2010 của Toà án nhân dân quận Đ xử 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 11/6/2012. Thi hành án phí ngày 02/8/2010 (đã xóa án tích).

Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số X – CATP H. Số giam: 3298A2/6.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :*

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 09/6/2021 tại trước cửa nhà số 17 phố T, phường P, quận B, thành phố H, Tổ công tác công an phường P tiến hành kiểm tra hành chính Nguyễn Tuấn S do có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của S có 01 gói nhỏ bọc nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng. S khai là Heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa đối tượng S cùng tang vật về trụ sở để điều tra làm rõ. Ngoài ra tổ công tác không thu giữ gì của Nguyễn Tuấn S.

Tại bản kết luận giám định số 4777/KLGĐ-PC09 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilông màu xanh là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,137 gam*”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn S khai nhận: Khoảng 11 giờ 15 ngày 09/6/2021, do bản thân nghiện ma túy S đi bộ từ nhà đến ngõ 133 phố T, phường P, quận B tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết khoảng 45 tuổi 01 gói Heroin bọc nilông màu xanh với giá 100.000 đồng. Mua xong S cầm gói Heroin bằng tay trái đi tìm nơi sử dụng. Khi đến trước cửa số nhà 17 phố T thì bị phát hiện bắt quả tang như trên.

Lời khai của bị can phù hợp biên bản phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Tuấn S, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở điều tra, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 189/CT-VKS ngày 13 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận B đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 20 tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung:* không

*Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,137 gam đã qua giám định thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 11 giờ 45 ngày 09/6/2021 tại trước cửa nhà số 17 phố T, phường P, quận B, thành phố H, Nguyễn Tuấn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,137 gam heroin, mục đích để sử dụng, đã bị Tổ công tác Công an phường P bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì nghiện hút đã vi phạm pháp luật do đó cần thiết xét xử bị cáo nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân xấu với 01 tiền sự và 02 tiền án mặc dù đã được xóa nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng mà còn tiếp tục phạm cùng một loại tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong là heroin có trọng lượng 0,137 gam có chữ ký của cán bộ giám định và bị cáo.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

*Vì các lẽ trên;*

### **Quyết định**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

**2. Xử phạt :** Bị cáo **Nguyễn Tuấn S 24 ( Hai mươi tư) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 09/6/2021.

**3. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,137 gam heroin đã qua giám định, có chữ ký của giám định viên và của bị cáo. Vật chứng của vụ án hiện đang giữ tại Chi cục thi hành án Quận B theo biên bản giao nhận vật chứng số 243/CSĐT ngày 08 tháng 09 năm 2021.

**4. Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo **Nguyễn Tuấn S** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Quận B;
- Công an Quận B
- Thi hành án Quận B
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hoài Phương**